

VÀI NÉT VỀ CHÍNH SÁCH NGOẠI GIAO CHÂU Á CỦA NHẬT BẢN NĂM 2009 – 2010

NGÔ HƯƠNG LAN (*)

Đối với Nhật Bản, xây dựng một khu vực châu Á Thái Bình Dương hòa bình, ổn định và phát triển là yếu tố không thể thiếu đối với an ninh và sự phồn vinh của đất nước này. Hiện nay, Nhật Bản vừa duy trì quan hệ đồng minh Nhật - Mỹ như là trục chính trong quan hệ đối ngoại, đồng thời tích cực thúc đẩy quan hệ ngoại giao với các nước châu Á, coi mục tiêu xây dựng “Cộng đồng Đông Á” mà Nhật Bản đóng vai trò dẫn đầu là mục tiêu dài hạn quan trọng trong chính sách ngoại giao châu Á của mình.

Năm 2009 và nửa đầu 2010 là giai đoạn xảy ra những diễn biến quan trọng trên chính trường Nhật Bản. Việc Đảng Dân chủ Nhật Bản (DPJ) giành thắng lợi trong cuộc bầu cử Hạ viện mùa thu năm 2009, kết thúc hơn nửa thế kỷ cầm quyền gần như liên tục của Đảng Dân chủ tự do Nhật Bản (LDP), rồi ngày 2/6/2010 lại chứng kiến Thủ tướng Hatoyama từ chức sau hơn 8 tháng cầm quyền đầy biến động - mà nguyên nhân chính là thất bại trong việc thực hiện cam kết giải quyết vấn đề di chuyển căn cứ quân sự Futenma, đã ảnh hưởng không nhỏ đến tình hình chính trị - ngoại giao của đất nước mặt trời mọc. Trong hơn 8 tháng cầm quyền của Thủ

tướng Hatoyama, với các cuộc viếng thăm thường xuyên tới hai láng giềng là Trung Quốc và Hàn Quốc, có thể nói, chưa bao giờ mối quan hệ với châu Á lại được ưu ái như thời gian này, nhưng đây cũng là lúc quan hệ với người đồng minh lớn - nước Mỹ - lại gặp một số khó khăn. Giải quyết không thấu đáo vấn đề với Mỹ đã dẫn đến việc từ chức của Thủ tướng Hatoyama. Có lẽ, đúng như vị cựu thủ tướng này nhận định: Nhật Bản đang đứng trước một tình thế tiến thoái lưỡng nan, khi “muốn độc lập hơn về kinh tế, chính trị với Mỹ, trong khi vừa phải bảo vệ lợi ích quốc gia trong bối cảnh nước láng giềng Trung Quốc đang tìm mọi cách để trở thành số một” (xem thêm: 1). Nhật Bản cần phải kiếm tìm một vị thế mới trong cộng đồng quốc tế, bằng sự “dính líu” nhiều hơn với châu Á với vai trò là “người dẫn đầu” trong việc xây dựng cộng đồng Đông Á, trở thành chiếc cầu nối giữa phương Đông và phương Tây.

I. Vị thế của châu Á và vấn đề hợp tác Đông Á

Điểm đáng chú ý của châu Á hiện nay chính là sức mạnh kinh tế. Trong khu vực được mệnh danh là “Trung tâm

(*) ThS., Viện Nghiên cứu Đông Bắc Á.

tăng trưởng của thế giới” này, tổng thu nhập quốc nội (GDP) của các nước ASEAN+6 (6 nước bao gồm: Nhật Bản, Trung Quốc, Hàn Quốc, Ấn Độ, Australia, New Zealand) chiếm tới 23% GDP toàn thế giới (theo: 5). Đặc biệt, sau cuộc khủng hoảng kinh tế - tiền tệ thế giới 2007-2008, các nền kinh tế mới nổi ở châu Á như Trung Quốc, Ấn Độ đã đóng vai trò là trung tâm phục hồi kinh tế một cách mau chóng và vực dậy nền kinh tế toàn cầu. Theo báo cáo của Ngân hàng Thế giới (WB), năm 2009 Trung Quốc đã đạt mức tăng trưởng 8,7%, Ấn Độ tăng trưởng 6,5%, một chỉ số cao hơn nhiều so với mức tăng trưởng -2,2% của toàn thế giới, -2,4% của Mỹ, -5,2% của Nhật và -4,0% của khu vực đồng Euro. Trong năm nay, WB đưa ra dự đoán các nền kinh tế này vẫn tiếp tục giữ mức tăng trưởng cao: Trung Quốc với 10% năm 2010 và 9% năm 2011; chỉ số tương đương của Ấn Độ là 7% và 8%. Với đà phát triển này, Ấn Độ và Trung Quốc vẫn tiếp tục là động cơ tăng trưởng của khu vực. Mức tăng trưởng của châu Á năm 2009 là 6,8%, dự tính sẽ tiếp tục tăng lên 8,2% vào năm 2010 và 8% năm 2011 (3). Vai trò cũng như lợi ích của Nhật Bản - một quốc gia có dân số già hóa với tỷ lệ sinh thấp và chi phí phúc lợi đang ngày càng trở thành gánh nặng - là ở chỗ: muốn tiếp tục phát triển bền vững, nước này cần phải gắn sự phát triển của mình với “nhu cầu phát triển” của châu Á.

Hiện tại, châu Á vẫn còn nhiều nguy cơ tiềm ẩn như: vấn đề an ninh trên bán đảo Triều Tiên, vấn đề eo biển Đài Loan, tranh chấp biển, đảo, vấn đề chênh lệch về trình độ phát triển giữa các nước và các vấn đề khác như: môi trường - biến đổi khí hậu, thiên tai, dịch bệnh... Đặc biệt, sự kiện CHDCND

Triều Tiên bắn tên lửa và thử vũ khí hạt nhân năm 2009 không khỏi đem lại cho Nhật Bản mối lo ngại về an ninh quốc gia. Trong tình hình căng thẳng leo thang trên bán đảo Triều Tiên như hiện nay, rõ ràng Nhật Bản vẫn rất cần chiếc ô quân sự của Mỹ để bảo vệ an ninh quốc gia. Trong thời gian tới, tiếp tục duy trì mối quan hệ đồng minh Nhật - Mỹ như một hòn đá tảng trong quan hệ đối ngoại, bên cạnh việc tăng cường vai trò chủ đạo của mình trong xây dựng cộng đồng Đông Á sẽ là hướng ưu tiên trong chính sách đối ngoại của Nhật Bản.

Trong năm 2009, Nhật Bản tiếp tục các lĩnh vực hợp tác được coi là nền tảng cho việc gắn kết các nước Đông Á như: thương mại, đầu tư, tiền tệ, môi trường, năng lượng, viện trợ nhân đạo, giáo dục, giao lưu con người, y tế cộng đồng (đối phó với các bệnh truyền nhiễm)... Nhật Bản cũng vận dụng một cách linh hoạt và mềm dẻo các diễn đàn đã có như Hội nghị thượng đỉnh Đông Á (EAS), ASEAN+3 (Nhật Bản, Trung Quốc, Hàn Quốc), Diễn đàn khu vực ASEAN (ARF), APEC..., để thắt chặt mối quan hệ với các nước này. Cựu Thủ tướng Hatoyama Yokio đã trình bày ý tưởng về các lĩnh vực hợp tác khu vực trong buổi diễn thuyết chính sách châu Á tại Singapore hồi tháng 11 vừa qua. Ông đưa ra các ví dụ cụ thể như: “Hợp tác vì sự phồn vinh chung”, “Hợp tác nhằm bảo vệ một châu Á xanh”, “Hợp tác nhằm bảo vệ sinh mệnh”, “Hợp tác cùng xây dựng 'vùng biển hữu ái'”..., giao lưu thanh thiếu niên - giao lưu con người và khẳng định đây sẽ là các lĩnh vực mà Nhật Bản chú trọng (5).

Về phương diện kinh tế, tháng 5/2009 tại Bali, một thỏa thuận về Quỹ dự trữ ngoại tệ trị giá 120 tỷ USD đã

được các Bộ trưởng của các nước ASEAN+3 thông qua, với phần đóng góp của Nhật Bản và Trung Quốc là 38,4 tỷ USD mỗi nước (chiếm 64%), Hàn Quốc là 19,2 tỷ USD (chiếm 16%) và các nước ASEAN đóng góp 24 tỷ USD (20%).

II. Các quan hệ của Nhật Bản trong khu vực

1. Quan hệ Nhật - Trung - Hàn

Quan hệ với hai nước láng giềng quan trọng là Hàn Quốc và Trung Quốc tiếp tục được tăng cường. Mặc dù vẫn còn những cản trở về quá khứ lịch sử, sự cạnh tranh vai trò dẫn đầu giữa Nhật Bản và Trung Quốc, song có thể nói, nhìn trên bề mặt chưa bao giờ mối quan hệ giữa 3 quốc gia này phát triển như hiện nay. Các cuộc hội nghị thượng đỉnh và viếng thăm ngoại giao cấp cao (từ cấp bộ trưởng đến cấp nguyên thủ quốc gia) được tiến hành thường xuyên hơn bao giờ hết. Hội nghị thượng đỉnh “bộ ba Đông Á” Nhật - Trung - Hàn, được khởi động lần đầu tiên vào tháng 12/2008 tại Fukuoka Nhật Bản, lần thứ hai họp vào tháng 10/2009 tại Bắc Kinh, ngay sau khi Thủ tướng Hatoyama lên nhậm chức, và ngày 30/5/2010 vừa qua tại đảo Jeju Hàn Quốc, đã tiếp tục củng cố mối quan hệ giữa 3 nước trên tất cả các lĩnh vực, đặc biệt là kinh tế, an ninh, môi trường và giao lưu con người. Tại Hội nghị thượng đỉnh ngày 30/5, 3 nước đã thống nhất khởi động việc phối hợp nghiên cứu tính khả thi của Hiệp định thương mại tự do (FTA) giữa 3 nước này.

Trong suốt thời gian cầm quyền, cựu Thủ tướng Hatoyama đã kêu gọi một mối quan hệ “gần gũi và bình đẳng hơn” với Mỹ, đồng thời cũng “chia tay ra với các nước láng giềng, đặc biệt là Trung Quốc” (2). Thủ tướng Naoto Kan mới lên nắm quyền, cũng đã khẳng định rằng

“Quan hệ Nhật Mỹ sẽ được duy trì như là cốt lõi trong chính sách đối ngoại của Tokyo, nhưng quan hệ với Trung Quốc cũng quan trọng không kém” (2). Từ việc Nhật Bản đặt tầm quan trọng đặc biệt vào Trung Quốc, còn Hàn Quốc thì vẫn là một đồng minh quan trọng của Nhật ở Đông Á, có thể thấy quan hệ tam giác Nhật - Trung - Hàn đang có một tương lai sáng sủa.

2. Quan hệ với các nước ASEAN

Một khu vực quan trọng trong ngoại giao châu Á của Nhật Bản là ASEAN. Với mục tiêu thành lập cộng đồng ASEAN vào năm 2015, tại Hội nghị thượng đỉnh ASEAN lần thứ 15 được tổ chức tháng 10/2009, các nước ASEAN đều thể hiện nỗ lực tiến tới mục tiêu trên với khẩu hiệu “tăng cường tính liên kết ASEAN”. Về phía Nhật Bản, chấp nhận ASEAN chính là trung tâm của sự liên kết châu Á và sự thịnh vượng của ASEAN gắn với sự ổn định và phát triển của khu vực Đông Á, Nhật Bản đã chủ động thể hiện sự đóng góp cho việc tăng cường tính liên kết khu vực, cũng như giúp xóa bỏ sự chênh lệch về trình độ phát triển giữa các nước trong khu vực này. Quan điểm này đã được các nhà lãnh đạo Nhật Bản thể hiện trong Hội nghị thượng đỉnh Nhật Bản - ASEAN được tổ chức cùng thời gian. Tháng 11/2009, Hội nghị thượng đỉnh Nhật Bản - các nước tiểu vùng sông Mekong được tổ chức lần đầu tiên tại Tokyo. Tại đây, sáng kiến liên quan đến vấn đề môi trường - biến đổi khí hậu và phát triển đã được đưa ra với mục đích giảm bớt sự khác biệt trong khu vực, thúc đẩy sự hình thành cộng đồng ASEAN. Đây là bước tiến mới trong chính sách can dự của Nhật Bản vào tiểu vùng sông Mekong.

Năm 2008, Hiệp định đối tác kinh tế toàn diện Nhật Bản - ASEAN đã được ký kết, mở ra một sự liên kết kinh tế đa phương. Bên cạnh đó, ý tưởng xây dựng khu vực mậu dịch tự do Đông Á (EAFTA) từ các nước ASEAN+3, ý tưởng thành lập khối liên kết kinh tế toàn diện Đông Á (CEPEA) từ ASEAN+6 (EAS), chuyển từ giai đoạn nghiên cứu ý tưởng cá nhân sang giai đoạn kiểm định ở cấp chính phủ, đã được thông qua vào Hội nghị thượng đỉnh ASEAN vừa qua.

3. Quan hệ Nhật Bản – Hàn Quốc

Hàn Quốc là một quốc gia có vị trí địa lý gần gũi và có nhiều điểm tương đồng với Nhật Bản trong chế độ chính trị, thể chế kinh tế và các yếu tố văn hóa. Hiện nay, Nhật Bản cùng với Hàn Quốc đang vượt qua những mặc cảm về quá khứ lịch sử, thông qua cơ chế “ngoại giao con thoi”, từng bước thắt chặt quan hệ hai nước, hướng tới mối quan hệ “đối tác trưởng thành”. Tháng 1/2009, hai nước đã có cuộc hội đàm cấp cao Nhật - Hàn. Tháng 9 cùng năm, sau khi chính quyền mới của Nhật Bản được thiết lập, hai nước cũng đã có cuộc hội đàm cấp cao tại New York và tháng 10 Thủ tướng Hatoyama có chuyến thăm chính thức tới Seoul. Về phương diện kinh tế, Hàn Quốc hiện là đối tác thương mại lớn thứ 3 của Nhật Bản, và ngược lại, Nhật Bản cũng là đối tác thương mại lớn thứ 2 của Hàn Quốc. Hiện nay một EPA Nhật - Hàn vẫn tiếp tục được đàm phán.

4. Quan hệ Nhật Bản – Trung Quốc

Với Trung Quốc, chính quyền DPJ đã chủ động thắt chặt hơn mối quan hệ với người láng giềng đang có tốc độ tăng trưởng kinh tế nhanh chóng, và ngày càng có vai trò to lớn hơn trên trường quốc tế này. Gần đây, theo các chuyên

gia chính trị của Mỹ thì sự “sốt sáng” của cựu Thủ tướng Hatoyama trong việc gắn kết với Bắc Kinh có thể chứng tỏ việc “tái xem xét vai trò của Tokyo trong khu vực”, vào thời điểm “Mỹ bộc lộ những suy thoái không thể nhầm lẫn”, đồng thời “nó cũng phản ánh nhận thức ngày càng tăng ở Nhật rằng tương lai kinh tế nước này đang gắn chặt với Trung Quốc - quốc gia đã vượt qua Mỹ để trở thành đối tác thương mại lớn nhất của Nhật Bản” (4). Sự kiện Washington o ép Tokyo thông qua một thỏa thuận gây tranh cãi về việc giữ căn cứ không quân trên đảo Okinawa, trái ngược với các cuộc viếng thăm nhậm nhíp khác thường giữa giới lãnh đạo cấp cao Nhật Bản và Trung Quốc trong năm 2009 vừa qua, gợi đến một sự thay đổi trong suy tính của Nhật Bản về đối tác truyền thống của nước này. Bất luận những ý kiến nhiều chiều về quan hệ ngoại giao hai nước, năm 2009 được xem là một năm ngoại giao tích cực, có khả năng phá đi tảng băng vốn tồn tại lâu năm trong quan hệ giữa Nhật Bản và Trung Quốc. Hiện nay, hai nước đang từng bước hoàn chỉnh và cụ thể hóa nội dung của quan hệ “Đối tác chiến lược”.

5. Quan hệ Nhật Bản – CHDCND Triều Tiên

Về quan hệ Nhật Bản - CHDCND Triều Tiên, năm qua xảy ra những sự kiện làm trầm trọng hóa quan hệ không mấy tốt đẹp của hai nước này. Vụ thử tên lửa và vũ khí hạt nhân gây nhiều tranh cãi hồi tháng 4 và tháng 5/2009 của Triều Tiên đã gây làn sóng lo ngại ở Nhật Bản. Quan hệ vốn đã không tốt đẹp giữa hai bên càng thêm căng thẳng, khi Nhật Bản gửi kháng nghị đến Triều Tiên và coi đây là “những hành động không thể dung thứ”. Về vấn đề người bị bắt cóc, trong Cam kết Nhật - Triều

tháng 8/2008, hai bên đã thống nhất sẽ tiến hành điều tra về vấn đề này, song cho đến nay, dường như vẫn chưa có hành động cụ thể nào. Mới đây, trong vụ đắm tàu Cheonan của Hàn Quốc ngày 26/3/2010, Nhật Bản là nước lớn tiếng nhất (ngoài Hàn Quốc) chỉ trích nặng nề đối với CHDCND Triều Tiên. Ngày 28/5 vừa qua, Tokyo đã công bố các biện pháp trừng phạt mới chống lại Bình Nhưỡng, và cùng với Seoul thuyết phục Bắc Kinh ủng hộ họ trong việc lên án nước này tại Hội đồng Bảo an Liên Hợp Quốc.

6. Quan hệ với các quốc gia và khu vực khác

Trong quan hệ với Mông Cổ, tháng 7/2009, Hội đàm cấp cao Nhật Bản - Mông Cổ đã được tổ chức tại Tokyo. Ngoài ra, năm qua còn có hai cuộc hội đàm cấp bộ trưởng. Thông qua các cuộc trao đổi ý kiến giữa lãnh đạo cấp cao hai nước, hai bên đang thắt chặt lòng tin và mối quan hệ giữa hai nước. Trong lĩnh vực kinh tế, để tăng cường hơn nữa mối quan hệ kinh tế giữa hai nước, nghiên cứu về EPA Nhật Bản - Mông Cổ vẫn đang được tiến hành, hướng tới hiệp định kinh tế giữa hai chính phủ, tiến đến xây dựng “quan hệ đối tác toàn diện Nhật Bản - Mông Cổ”.

Nam Á là một trong ba vành đai tăng trưởng của châu Á, với đường vận tải biển nối liền châu Á và Trung Đông, dân số 1,5 tỉ người và có nền kinh tế mới nổi Ấn Độ. Nhật Bản có nhiều lợi thế khi quan hệ với khu vực Nam Á, vì đây là khu vực không có những bất đồng trong quá khứ, lại tập trung nhiều quốc gia thân Nhật, đã tích cực ủng hộ nước này trong các diễn đàn quốc tế. Tận dụng ưu thế đó, Nhật Bản đã thực hiện một chính sách ngoại giao tích cực, thông qua hỗ trợ phát triển, hỗ trợ tăng cường an ninh cho khu vực vẫn còn

nhiều bất ổn này để nâng cao vai trò và vị thế của Nhật Bản trên trường quốc tế. Tháng 4/2009, Nhật Bản đã tổ chức cuộc gặp gỡ giữa các nước giúp đỡ Pakistan, lập ra một Chiến lược mới chi viện cho việc chống khủng bố và tuyên bố *Gói chi viện mới cho Pakistan và Afghanistan* vào tháng 11 cùng năm. Hiện nay, Nhật Bản đang hỗ trợ cho Hiệp hội hợp tác khu vực Nam Á (SAARC) ở 3 lĩnh vực chính là: hỗ trợ xây dựng hòa bình và dân chủ; hỗ trợ xúc tiến hợp tác khu vực và hỗ trợ giao lưu con người.

Với Ấn Độ, một nền kinh tế mới nổi, từ năm 2005 đến nay Chính phủ Nhật Bản thường xuyên có các cuộc viếng thăm cấp cao hàng năm. Ngày 29/12/2009 đánh dấu một bước phát triển trong quan hệ giữa hai nước, khi Thủ tướng Hatoyama tới thăm Ấn Độ và có cuộc hội đàm với Thủ tướng Singh của Ấn Độ về vấn đề an ninh và mở rộng hợp tác kinh tế giữa 2 nước. Nhật Bản và Ấn Độ đã ký Tuyên bố chung về “Quan hệ đối tác chiến lược toàn cầu”, và Tuyên bố chung về “Hợp tác an ninh giữa Nhật Bản và Ấn Độ”. Nhật Bản là quốc gia thứ ba ký hợp tác an ninh với Ấn Độ, sau Mỹ và Australia. Nước này đang giữ một vị trí quan trọng trong chính sách hướng Đông của Ấn Độ. Đồng thời, Ấn Độ cũng trở thành một đối tác quan trọng của Nhật Bản ở châu Á, và là một đối trọng trong bối cảnh Tokyo dự tính xem xét lại quan hệ với Washington.

Ở khu vực Thái Bình Dương, Australia và New Zealand là hai đối tác quan trọng, có nhiều giá trị cơ bản tương đồng với Nhật Bản. Đặc biệt, quan hệ giữa Nhật Bản và Australia hiện nay đang phát triển thành “quan hệ đối tác chiến lược vì hòa bình và ổn

định của khu vực”. Hiện nay hai nước đang có những liên kết mạnh mẽ, đặc biệt trong lĩnh vực kinh tế.

Cuối cùng, các quốc đảo Thái Bình Dương cũng là những đối tác của Nhật Bản, trên cơ sở vừa là những quốc gia thân Nhật, vừa là những nước bạn hàng cung cấp cho Nhật Bản nguồn thủy sản phong phú. Tháng 5/2009, tại Hokkaido, Nhật Bản đã tổ chức Diễn đàn cấp cao các nước đảo Thái Bình Dương (PIF). Tại diễn đàn này, Nhật Bản đã tuyên bố chính sách viện trợ 3 năm với tổng số tiền là 50 tỷ Yên nhằm tăng cường quan hệ với các quốc đảo này.

III. Kết luận

Như vậy, năm 2009 và nửa đầu năm 2010 đánh dấu một giai đoạn sôi nổi trong quan hệ ngoại giao của Nhật Bản với châu Á - Thái Bình Dương. Có thể thấy những điểm nổi bật như sau:

- Chính phủ mới của Nhật Bản đề cao tầm quan trọng của ngoại giao châu Á trong chiến lược ngoại giao của mình, với điểm chủ chốt là xây dựng một “Cộng đồng Đông Á” mà Nhật Bản đóng vai trò dẫn đầu.

- Để tiến tới xây dựng Cộng đồng Đông Á, việc thắt chặt quan hệ bộ ba nền kinh tế đầu tàu Đông Á Nhật - Trung - Hàn là vô cùng quan trọng. Nhật Bản đã thể hiện nỗ lực đặc biệt của mình trong hơn một năm qua bằng các cuộc viếng thăm cấp cao và các cuộc gặp ba bên một cách thường xuyên hơn bao giờ hết. Mặc dù vẫn còn những cản trở do lịch sử để lại, và sự cạnh tranh trong hiện tại, song sự gắn kết ngày càng chặt chẽ giữa ba quốc gia trong lĩnh vực kinh tế và an ninh khu vực là điều không thể phủ nhận.

- Trong khu vực, mối quan hệ giữa Nhật Bản và Trung Quốc đã tiến triển

khá tốt đẹp, khiến nhiều chuyên gia chính trị của Mỹ mơ hồ lo ngại về một sự thay đổi có tính toán trong quan hệ Nhật Bản - Mỹ, mối quan hệ truyền thống và là trục chính trong quan hệ ngoại giao của Nhật Bản. Sự lớn mạnh nhanh chóng của nền kinh tế Trung Quốc đang ngày càng gắn chặt lợi ích của Nhật Bản với nước này. Mối quan hệ với Trung Quốc đã trở thành một trục quan trọng, như lời tân Thủ tướng Nhật Bản Naoto Kan phát biểu: “Nhật Bản cần đi theo hướng xây dựng một quan hệ tin cậy với Mỹ trong khi đặt tầm quan trọng đặc biệt với Trung Quốc. Tôi nghĩ rằng đó chính là con đường đúng đắn cho tương lai của Nhật Bản” (2).

- Quan hệ với các nước ASEAN cũng là một phần quan trọng trong chính sách ngoại giao châu Á của Nhật Bản, bởi đây là khu vực năng động, có các nền kinh tế vừa và nhỏ, nhưng tăng trưởng nhanh, và là hạt nhân hợp tác khu vực. Nhật Bản đang điều chỉnh chính sách trong quan hệ với các nước ASEAN, đặc biệt là tiểu vùng sông Mekong, nhằm tăng cường vai trò chính trị của Nhật Bản trong khu vực.

- Đặc biệt nổi bật trong những năm gần đây, phải kể đến quan hệ Nhật Bản - Ấn Độ và Nhật Bản - Australia. Hai quốc gia này đang trở thành những đối tác hết sức quan trọng của Nhật Bản, một trong số ít các quốc gia mà Nhật Bản ký hợp tác an ninh cũng như Hiệp định thương mại tự do (FTA). Không mấy khó khăn để có thể nhận thấy rằng, quan hệ tốt đẹp với hai quốc gia trên sẽ giúp Nhật Bản có một vị thế chính trị - ngoại giao lớn hơn ở khu vực châu Á, đồng thời cũng tạo ra cán cân đối trọng nếu Mỹ tiến gần hơn với Trung Quốc.

(xem tiếp trang 30)